TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐ-XLHC	*Y, ngày 08 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Song Lưu.

2. Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thúy.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/QĐ-TA ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Lương Việt M; sinh ngày 10/3/1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 5, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện tại: lang thang, không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: không có và bà Lương Thị T (đã chết); vợ: Không; tiền án, tiền sự: Không; cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc quản lý từ ngày 26/3/2023 theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Với thành phần tham gia phiên họp:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y (theo văn bản ủy quyền ngày 14. 4.2023 của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y: Bà Trần Thị Yến, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Lương Việt M phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với lý do sau:

Ngày 25/3/2023, tại phòng 306 nhà nghỉ H thuộc thôn Đ, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Lương Việt M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã B lập biên bản làm việc và đưa M về trụ sở Công an xã B làm việc. Quá trình làm việc, M khai nhận có hộ khẩu thường trú: thôn 5, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; hiện lang thang, không có nơi cư trú ông định và nghiện ma túy từ năm 2020, sử dụng ma túy tổng hợp bằng phương thức hít ma túy vào cơ thể, tần suất khoảng 1 đến 2 lần/ngày, khi M vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an xã B phát hiện. Công an xã B lập biên bản vi phạm hành chính đối với M đồng thời có Giấy đề nghị số 98/GĐN-CAX ngày 25/3/2023 đề nghị Trạm y tế xã B xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lương Việt M. Trạm y tế xã B tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Lương Việt M và theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy đối

với M. Kết quả, tại Phiếu kết quả ngày 25/3/2023 Trạm y tế xã B kết luận: Lương Việt M nghiện ma túy tổng hợp. Công an xã B đã thông báo cho M biết việc trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo (ngày 26/3/2023), M có quyền tham gia điều trị các chương trình cai nghiện ma túy tự nguyện tại các trung tâm cai nghiện ma túy hoặc cai nghiện tại cộng đồng, gia đình theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản ghi lời khai, Bản tường trình ngày 25/3/2023 và tại các biên bản làm việc tiếp theo, Lương Việt M xác định, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã B là khách quan. Tuy nhiên, M không đăng ký tham gia bất cứ chương trình cai nghiện nào. Ngày 26/3/2023, M có đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã B lập hồ sơ đưa M đi cai nghiện bắt buộc quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2023, Công an xã B tiến hành làm việc với M, M xác định từ ngày nhận được kết quả xác nhận tình trạng ma túy, M không gửi đơn đăng ký đến Ủy ban nhân dân xã B hay cơ sở cai nghiện ma túy để cai nghiện tự nguyện; cùng ngày Ủy ban nhân dân xã B đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với M tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

Lương Việt M được giao cho cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc quản lý từ ngày 26/3/2023.

Ủy ban nhân dân xã T và Công an xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang cung cấp: Lương Việt M; sinh ngày 10.3.1994; đăng ký hộ khẩu: thôn 5, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, chưa có tiền án, tiền sự; là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, sống lang thang, không đăng ký cai nghiện ma túy tại địa phương với bất cứ hình thức hình thức nào.

Ông Lương Văn T, sinh năm 1969 và bà Lương Thị N, sinh năm 1962 (cậu và dì ruột M) xác định: M không có bố. Mẹ của M là bà Lương Thị T đã chết. M là đối tượng nghiện ma túy, khoảng từ năm 2022 đến nay M đi khỏi nhà, đi đâu, làm gì, gia đình không biết nên đề nghị cơ quan có thẩm quyền cho M đi cai nghiện ma túy bắt buộc để M từ bỏ được ma túy.

Hành vi không đăng ký tham gia chương trình cai nghiện ma túy tự nguyện của Lương Việt M đã vi phạm vào khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Ngày 04/4/2023, Ủy ban nhân dân xã B đã ra Thông báo số 05/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Việt M theo khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy. M đã được giao thông báo và đọc hồ sơ.

Ngày 06/4/2023, Ủy ban nhân dân xã B có Tờ trình số 34/TTr-CNBB đề nghị phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Việt M. Ngày 14/4/2023, phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y đã chuyển toàn bộ hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Việt M theo thẩm quyền.

Tại phiên họp, đại diện phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y giữ nguyên ý kiến và đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Việt M với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã đảm bảo đầy đủ trình tự, thủ tục và đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ. Đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Việt M với thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên thấy:

Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Điều 41, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ nhận thức của đối tượng: Lương Việt M là đối tượng nghiện ma túy, sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. M không có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình làm việc, Lương Việt M đã tự nguyện khai báo hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lương Việt M xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tác hại cho sức khoẻ, phẩm giá, thiệt hại về tài sản của đối tượng và gia đình. Hành vi của Lương Việt M đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Việt M theo đề nghị của phòng Lao động -Thương binh và xã hội huyện Y là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 104, khoản 2 Điều 105, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

đối với Lương Việt M.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 26/3/2023 tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y có quyền kháng nghị, phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y có quyền kiến nghị; người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y, cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc và Lương Việt M có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Phòng LĐ-TB & XH huyện Y;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an xã B;
- Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, Tuyên Quang
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Song Lưu